|  |  |
| --- | --- |
| HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 142/BC-HĐND | *Kon Tum, ngày 03 tháng 12 năm 20192019* |

**BÁO CÁO THẨM TRA**

**Dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết**

**của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn**

**giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Kon Tum**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân tỉnh, trên cơ sở Tờ trình số 161/TTr-UBND ngày 26/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 34/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 69/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Kon Tum; Tờ trình số 167/TTr-UBND ngày 02/12/2019 về việc sửa đổi tên gọi và bổ sung nội dung dự thảo Nghị quyết đã trình tại Tờ trình số 161/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; dự thảo nghị quyết và hồ sơ trình thẩm tra kèm theo. Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

**1. Về dự thảo nghị quyết và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau**

**1.1. Nội dung của dự thảo nghị quyết**

Trên cơ sở quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng dự thảo nghị quyết và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Kon Tum, cụ thể như sau:

**\* Đối với nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 34/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 69/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Kon Tum**

Theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, tính đến kế hoạch năm 2019, tổng kế hoạch vốn hằng năm đã cân đối, bố trí để thực hiện dự án là 3.788.930 triệu đồng([[1]](#footnote-2)), đạt 63,47% so với kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao và đạt 64,29% so với mức vốn đã phân bổ chi tiết. Số vốn thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 còn lại chưa bố trí là 2.180.312 triệu đồng *(trong đó, vốn dự phòng chưa phân bổ là 75.542 triệu đồng).* Trong quá trình triển khai thực hiện, để đảm bảo khả năng cân đối bố trí từ nguồn cân đối ngân sách địa phương và dự án cấp bách phát sinh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh. Cụ thể:

(1) Điều chỉnh giảm kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 của những dự án đã đầu tư hoàn thành hoặc dự kiến hoàn thành nhưng thừa vốn hoặc đã huy động được nguồn vốn khác sang bổ sung cho các dự án có nhu cầu nhưng thiếu vốn hoặc dự án cấp bách cần bổ sung vào kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016 - 2020([[2]](#footnote-3)).

(2) Điều chuyển 03 dự án đã bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 từ nguồn cân đối ngân sách địa phương theo tiêu chí, định mức sang bố trí đầu tư hoặc tiếp tục đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết([[3]](#footnote-4)); đồng thời giảm nguồn vốn dự phòng trong kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 của nguồn vốn xổ số kiến thiết với mức vốn là 35.661 triệu đồng.

**\* Đối với nội dung Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

Căn cứ Quyết định số 1669/QĐ-TTg ngày 19/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020; theo đó, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch vốn nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020 là **1.237.539 triệu đồng**, tăng so với mức vốn Trung ương giao và đã được Hội đồng nhân dân đã phân bổ tại Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 là **99.264 triệu đồng**([[4]](#footnote-5)) *(trong đó: vốn đầu tư phát triển tăng 80.728 triệu đồng và vốn sự nghiệp tăng 18.536 triệu đồng).* Căn cứ các Nghị quyết của Quốc hội([[5]](#footnote-6)), dự kiến, Trung ương tiếp tục bổ sung kế hoạch vốn nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020 là 42.544 triệu đồng *(trong đó: Vốn đầu tư phát triển thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững bổ sung 40.744 triệu đồng để thu hồi vốn ứng trước ngân sách trung ương trong kế hoạch năm 2020 và vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 1.800 triệu đồng)*.

Trên cơ sở đó, để đảm bảo việc phân bổ chi tiết số vốn được Trung ương giao kế hoạch đầu tư năm 2020 và bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét phân bổ bổ sung nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Kon Tum *(chi tiết nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 05, 06, 07 kèm theo Tờ trình số 167/TTr-UBND ngày 02/12/2019)*.

\* Căn cứ Nghị quyết của Quốc hội, Luật Đầu tư công năm 2014 và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy việc Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định các nội dung trên là cần thiết, phù hợp với quy định của pháp luật; đảm bảo các điều kiện theo quy định; việc phân bổ vốn phù hợp với khả năng cân đối ngân sách, nguồn vốn và tình hình thực tế của địa phương.

**1.2. Những vấn đề còn có ý kiến khác nhau**

- Đối với ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp: Có 02 ý kiến. Đơn vị chủ trì soạn thảo thống nhất tiếp thu 01 ý kiến và giải trình 01 ý kiến.

- Đối với ý kiến góp ý của các thành viên UBND tỉnh: Đa số các thành viên UBND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết.

Qua nghiên cứu nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các cơ quan đơn vị, thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 2451/SKHĐT-TH ngày 20/11/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban nhận thấy, đơn vị chủ trì soạn thảo đã giải trình, tiếp thu đầy đủ, nghiêm túc ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và các thành viên UBND tỉnh. Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí với nội dung giải trình, tiếp thu đối với các vấn đề còn có ý kiến khác nhau.

**2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo** **nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương**

Nội dung dự thảo nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước hiện hành. Việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân ban hành nghị quyết này là cần thiết, đúng quy định pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

**3. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật**

Theo quy định tại khoản 5 Điều 75 Luật Đầu tư công năm 2014: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm vốn cân đối ngân sách địa phương, vốn trái phiếu chính quyền địa phương, vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách địa phương, các khoản vốn vay khác của ngân sách địa phương để đầu tư*...*”.* Từ căn cứ nêu trên, Ban Kinh tế - Ngân sách xét thấy dự thảo nghị quyết đảm bảo phù hợp với các văn bản pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn trong hệ thống pháp luật.

**4. Kiến nghị, đề xuất**

Trên cơ sở ý kiến tham gia thảo luận của các đại biểu tại cuộc họp thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân một số nội dung sau:

- Rà soát, cập nhật, bổ sung phần căn cứ, các số liệu và thông tin của các công trình, dự án khớp đúng trong các phụ lục ban hành kèm theo dự thảo nghị quyết.

- Biên tập và hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết theo đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI Kỳ họp thứ 9 xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực HĐND tỉnh;  - UBND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Lưu: VT, KT-NS. | **TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**  **TRƯỞNG BAN**  **Đã ký**  **Hồ Văn Đà** |

1. Trong đó: kế hoạch năm 2016 là 857.241 triệu đồng, kế hoạch năm 2017 là 957.429 triệu đồng, kế hoạch năm 2018 là 961.216 triệu đồng và kế hoạch năm 2019 là 1.013.043 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-2)
2. Trong đó, điều chỉnh giảm: 09 dự án hoàn thành nhưng thừa vốn (9.725 triệu đồng); 03 dự án chuyển sang dùng nguồn khác (25.660 triệu đồng). Điều chỉnh tăng: 09 dự án (trong đó có 01 dự án cấp bách). [↑](#footnote-ref-3)
3. Gồm: Dự án Đầu tư cơ sở vật chất phục vụ công tác đào tạo, bồi dưỡng tại Trường Chính trị tỉnh Kon Tum (điều chuyển 6.000 triệu đồng); Dự án Nâng cấp Bệnh viện Đa khoa Khu vực Ngọc Hồi từ 100 giường bệnh lên 250 giường bệnh (điều chuyển 9.660 triệu đồng) và Dự án Nâng cấp Bệnh viện Y dược cổ truyền - Phục hồi chức năng tỉnh Kon Tum lên 165 giường (điều chuyển 10.000 triệu đồng và bổ sung thêm 10.000 triệu đồng). [↑](#footnote-ref-4)
4. Nghị quyết số 14/2018/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 HĐND tỉnh đã phân bổ nguồn vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020 là 1.138.275 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-5)
5. Nghị quyết số 86/2019/NQ14 ngày 12/11/2019 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; Nghị quyết số 87/2019/NQ14 ngày 12/11/2019 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2020. [↑](#footnote-ref-6)